

TỜ TRÌNH

**Về việc xin bổ sung kinh phí cho Trung tâm Cung ứng
Dịch vụ công để tổ chức Đại hội thể dục thể thao năm 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 03/8/2025 của UBND xã Minh Long về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách phương năm 2025;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 07/TTr-TTCUDVC ngày 19/9/2025 của Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã;

Phòng Kinh tế xã Minh Long xin bổ sung kinh phí cho Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công để tổ chức Đại hội thể dục thể thao năm 2025, với số tiền là 201.547.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm lẻ một triệu, năm trăm bốn mươi bảy ngàn đồng chẵn*).

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

Nguồn kinh phí: Ngân sách xã năm 2025.

Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiêu chuẩn, chế độ tài chính và thanh quyết toán kinh phí đúng theo quy định hiện hành của nhà nước.

Kính trình Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- CT và PCT UBND xã;
- Lưu VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đỗ Minh



PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Tờ trình số: 61 /TTr-PKT ngày 19/9/2025 của Phòng Kinh tế xã Minh Long)

ĐVT: Đồng

STT	Đơn vị	Kinh phí	Nguồn kinh phí	Ghi chú
1	2	3	4	
1	Trung tâm cung ứng dịch vụ công (Chương: 821-Mã ngành KT: 221 - Mã nguồn 12)	201.547.000		Chi tiết theo phụ lục 02
1.1	Kinh phí tổ chức Đại hội Thể dục thể thao và một số nhiệm vụ khác	201.547.000	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	Tờ trình 07/TTr-TTCƯDVC ngày 19/9/2025 của Trung tâm cung ứng dịch vụ công
	Kinh phí hoạt động của 3 xã	14.047.000		
	Kinh phí tổ chức Đại hội Thể dục thể thao và một số nhiệm vụ khác	187.500.000		
Tổng cộng		201.547.000		
Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai trăm lẻ một triệu, năm trăm bốn mươi bảy ngàn đồng chẵn./.				

PHỤ LỤC 02

(Kèm theo Tờ trình số: 61 /TTr-PKT ngày 08/10/2025 của Phòng kinh tế xã Minh Long)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Tạm tính)	Thành Tiền	Ghi chú
(A)	(B)	(1)	(2)	(2)	(6)	(7)
*	TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG XÃ				201.547.000	
A	Chi công tác hợp BCD, lễ khai mạc, tổng kết bế mạc đại hội TDTT				59.270.000	
I	Lễ Khai mạc				42.730.000	
1	Pano Phong chính (10mx5m)	m ²	50	140.000	7.000.000	Tạm tính, thanh toán theo thực tế
2	Pano khẩu hiệu 2 bên cánh gà + khung sắt (0,8 m x 6m x 2 cái)	m ²	9,6	250.000	2.400.000	
3	Pano trước sân khấu + khung sắt (2m x 3m x 2 cái)	m ²	12	250.000	3.000.000	
4	Khung sắt + in bạc ảnh Bác Hồ (2m x 1,4m)	m ²	2,8	350.000	980.000	
5	Thuê ghế nhựa (đại biểu)	Cái	100	10.000	1.000.000	
6	Hoa đoàn Chủ tịch	Bó	9	100.000	900.000	
7	Hoa chào mừng trang trí sân khấu	lăng	2	1.000.000	2.000.000	
8	Cờ lưu niệm cho các đoàn (0,40m x 0,60m)	Lá	18	130.000	2.340.000	
9	Làm băng rôn tuyên truyền (0,8 x 7m)	m ²	5	700.000	3.500.000	
10	Nước uống Lễ khai mạc	thùng	2	120.000	240.000	
11	Văn nghệ chào mừng	tiết mục	5	3.000.000	19.370.000	
	Âm thanh	Ngày	1	3.000.000	3.500.000	
	Bồi dưỡng tập luyện cho đội văn nghệ (25 người x 10 buổi)	người	160	25.000	4.000.000	
	Bồi dưỡng biểu diễn cho đội văn nghệ	người	30	59.000	1.770.000	
	Nước uống cho đội văn nghệ tập luyện và biểu diễn (25 người x 09 buổi)	người	180	20.000	3.600.000	
	Thuê trang phục, đạo cụ tập luyện và biểu diễn	lượt			6.500.000	
II	Tổng kết, bế mạc				8.140.000	
1	Phông bế mạc, trao thưởng (6 x 4m)	m ²	24	140.000	3.360.000	
2	Nước uống Lễ bế mạc	thùng	2	120.000	240.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Tạm tính)	Thành Tiền	Ghi chú
3	Khen thưởng Giải Nhất toàn đoàn	Giải	1	2.000.000	2.000.000	
4	Khen thưởng Giải Nhì toàn đoàn	Giải	1	1.500.000	1.500.000	
5	Khen thưởng Giải Ba toàn đoàn	Giải	1	800.000	800.000	
6	In giấy khen + Khung giấy khen	Cái	3	80.000	240.000	
III	Chi hợp BCD triển khai, tổng kết đại hội, chi hỗ trợ cho BCD				8.400.000	
1	Nước uống hợp BCD đại hội TDTD (35 người/buổi x 02 buổi)	Người/buổi	70	20.000	1.400.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017
2	Chi tiền Ban Chỉ đạo (35 người x 04 buổi)	Người/buổi	140	50.000	7.000.000	
B	Kinh phí sửa chữa và mua mới dịch vụ, vật tư tổ chức thi đấu TDTD				120.277.000	
I	Kinh phí sửa chữa, thay mới bóng đèn nhà thi đấu				18.800.000	
1	Mua keo trít lại mái tôn				2.000.000	
2	Thuê công trít mái tôn	công/ngày	4	500.000	2.000.000	
3	Mua bóng đèn	bóng	5	2.000.000	10.000.000	
4	Thuê công thay bóng đèn	công/ngày	6	800.000	4.800.000	
II	Kinh phí tổ chức các môn thi đấu				101.477.000	
1	Môn Bóng đá nam				27.050.000	
1.1	Chi mua vật tư, thuê sân				15.690.000	
	Bóng thi đấu sân 07 người	Quả	2	600.000	1.200.000	
	Bộ đồ trọng tài	Bộ	8	300.000	2.400.000	
	Cúp trao giải	Cái	2	800.000	1.600.000	
	Huy chương trao giải	Cái	48	70.000	3.360.000	
	Cờ giải tập thể	Lá	3	130.000	390.000	
	Cờ giải cá nhân	Lá	3	90.000	270.000	
	Nước uống	thùng	6	120.000	720.000	
	Thuốc thể thao	Chai	7	250.000	1.750.000	
	Thuê sân	Lượt			4.000.000	
1.2	Giải thưởng nam				5.100.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Tạm tính)	Thành Tiền	Ghi chú
	Giải nhất	Giải	1	2.000.000	2.000.000	
	Giải nhì	Giải	1	1.500.000	1.500.000	
	Giải ba	Giải	1	1.000.000	1.000.000	
	Giải cá nhân	Giải	3	200.000	600.000	
1.3	Chi tiền Trọng tài				3.600.000	
	Trọng tài sân - Giám sát, trọng tài chính (04 người x 10 buổi)	người/buổi	40	50.000	2.000.000	
	Trọng tài - Thư ký, trọng tài khác (04 người x 10 buổi)	người/buổi	40	40.000	1.600.000	
1.4	Chi tiền phục vụ				2.660.000	
	Nhân viên phục vụ (03 người x 10 buổi)	người/buổi	30	38.000	1.140.000	
	Y tế (02 người x 10 buổi)	người/buổi	20	38.000	760.000	
	Công an (02 người x 10 buổi)	người/buổi	20	38.000	760.000	
2	Môn Bóng chuyền nam- nữ				30.570.000	
2.1	Chi mua vật tư				16.460.000	
	Lưới	Bộ	1	1.200.000	1.200.000	
	Bóng Thăng Long	Quả	2	860.000	1.720.000	
	Bộ đồ trọng tài	Bộ	8	300.000	2.400.000	
	Cúp trao giải	Cái	2	800.000	1.600.000	
	Huy chương trao giải	Cái	84	70.000	5.880.000	
	Nước uống	thùng	7	120.000	840.000	
	Cờ giải tập thể	Lá	6	130.000	780.000	
	Cờ giải cá nhân	Lá	6	90.000	540.000	
	Thuốc thể thao	Chai	6	250.000	1.500.000	
2.2	Giải thưởng				10.200.000	
	Giải nhất	Giải	2	2.000.000	4.000.000	
	Giải nhì	Giải	2	1.500.000	3.000.000	
	Giải ba	Giải	2	1.000.000	2.000.000	
	Giải cá nhân	Giải	6	200.000	1.200.000	
2.3	Chi tiền Trọng tài	Page 3			2.200.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Tạm tính)	Thành Tiền	Ghi chú
	Giám sát, trọng tài chính (2 người x 10 buổi)	người/buổi	20	50.000	1.000.000	Tạm tính, thanh toán theo thực tế
	Thư ký, trọng tài khác (3 người x 10 buổi)	người/buổi	30	40.000	1.200.000	
2.4	Chi tiền phục vụ				1.710.000	
	Nhân viên phục vụ (04 người x 10 buổi)	người/buổi	25	38.000	950.000	
	Y tế (01 người x 10 buổi)	người/buổi	10	38.000	380.000	
	Công an (2 người x 10 buổi)	người/buổi	10	38.000	380.000	
3	Môn Đẩy gậy nam - nữ (6 hạng cân nam, 4 hạng cân nữ)				18.013.000	
3.1	Chi mua vật tư				3.997.000	
	Làm gậy	Cây	3	400.000	1.200.000	
	Sơn kẻ sân	Kg	1	87.000	87.000	
	Huy chương 10 hạng cân	Cái	30	70.000	2.100.000	
	Dây đeo thi đấu VDV	Dây	2	60.000	120.000	
	Nước uống	thùng	2	120.000	240.000	
	Thuốc thể thao	Chai	1	250.000	250.000	
3.2	Giải thưởng nam - nữ				10.400.000	
	Giải nhất	Giải	10	480.000	4.800.000	
	Giải nhì	Giải	10	320.000	3.200.000	
	Giải ba	Giải	10	240.000	2.400.000	
3.3	Chi tiền Trọng tài				2.400.000	
	Trọng tài giải Đẩy gậy nam (06 người x 04 buổi)	người/buổi	24	50.000	1.200.000	
	Trọng tài giải Đẩy gậy nữ (06 người x 04 buổi)	người/buổi	24	50.000	1.200.000	
3.4	Chi tiền phục vụ				1.216.000	
	Nhân viên phục vụ (04 người x 04 buổi)	người/buổi	16	38.000	608.000	
	Y tế (02 người x 04 buổi)	người/buổi	8	38.000	304.000	
	Công an (02 người x 04 buổi)	người/buổi	8	38.000	304.000	
4	Môn Kéo co phối hợp nam - nữ				8.082.000	
4.1	Chi mua vật tư				4.150.000	
	Vôi kẻ sân	Bao	10	35.000	350.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Tạm tính)	Thành Tiền	Ghi chú
	Huy chương	Cái	42	70.000	2.940.000	
	Nước uống	thùng	3	120.000	360.000	
	Thuốc thể thao	Chai	2	250.000	500.000	
4.2	Giải thưởng nam - nữ				2.600.000	
	Giải nhất	Giải	1	1.200.000	1.200.000	
	Giải nhì	Giải	1	800.000	800.000	
	Giải ba	Giải	1	600.000	600.000	
4.3	Chi tiền Trọng tài				800.000	
	Trọng tài giải Đẩy gậy nam (08 người x 02 buổi)	người/buổi	16	50.000	800.000	
4.4	Chi tiền phục vụ				532.000	
	Nhân viên phục vụ (03 người x 02 buổi)	người/buổi	6	38.000	228.000	
	Y tế (02 người x 02 buổi)	người/buổi	4	38.000	152.000	
	Công an (02 người x 02 ngày)	người/buổi	4	38.000	152.000	
5	Môn Bắn nỏ nam - nữ				7.958.000	
5.1	Chi mua vật tư				3.010.000	
	Làm mới trụ và khung bia bằng sắt	Cái	2	1.000.000	2.000.000	
	Phôtô bảng bia bằng khổ giấy A3	Bản	20	7.000	140.000	
	Huy chương (cá nhân nam và cá nhân nữ)	Cái	6	70.000	420.000	
	Nước uống	thùng	2	120.000	240.000	
	Keo dán bia	Hộp	2	80.000	160.000	
	Kẹp khung bia	Hộp	1	50.000	50.000	
5.2	Giải thưởng nam - nữ				2.180.000	
	Giải nhất cá nhân Nam - Nữ	Giải	2	500.000	1.000.000	
	Giải nhì cá nhân Nam - Nữ	Giải	2	340.000	680.000	
	Giải ba cá nhân Nam - Nữ	Giải	2	250.000	500.000	
5.3	Chi tiền Trọng tài				1.400.000	
	Trọng tài giải Đẩy gậy nam (7 trọng tài x 04 buổi)	người/buổi	28	50.000	1.400.000	
5.4	Chi tiền phục vụ				1.368.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Tạm tính)	Thành Tiền	Ghi chú
	Nhân viên phục vụ (5 người x 04 buổi)	người/buổi	20	38.000	760.000	
	Y tế (2 người x 04 buổi)	người/buổi	8	38.000	304.000	
	Công an (2 người x 04 buổi)	người/buổi	8	38.000	304.000	
6	Môn Chạy Việt dã nam - nữ				9.804.000	
6.1	Chi mua vật tư				6.080.000	
	Băng rôn vạch xuất phát, vạch đích	cái	2	800.000	1.600.000	
	Bình sơn xịt màu trắng (làm ký hiệu dẫn đường chạy)	Bình	5	40.000	200.000	
	Huy chương (cá nhân nam và cá nhân nữ; Đồng đội nam và đồng đội nữ)	Cái	24	70.000	1.680.000	
	Nước uống	thùng	5	120.000	600.000	
	In số đeo	Cái	100	20.000	2.000.000	
6.2	Giải thưởng nam - nữ				2.080.000	
	Giải nhất cá nhân Nam - Nữ	Giải	2	480.000	960.000	
	Giải nhì cá nhân Nam - Nữ	Giải	2	320.000	640.000	
	Giải ba cá nhân Nam - Nữ	Giải	2	240.000	480.000	
6.3	Chi tiền Trọng tài				960.000	
	Trọng tài (12 trọng tài x 02 buổi)	người/buổi	24	40.000	960.000	
6.4	Chi tiền phục vụ				684.000	
	Nhân viên phục vụ (05 người x 02 buổi)	người/buổi	10	38.000	380.000	
	Y tế (02 người x 02 buổi)	người/buổi	4	38.000	152.000	
	Công an (02 người x 02 buổi)	người/buổi	4	38.000	152.000	
C	Chi hỗ trợ các đoàn tham gia	đoàn	11	2.000.000	22.000.000	
TỔNG CỘNG					201.547.000	